

Số: **0249/CPCNNB-TCHC**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 3⁰ tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(năm 2017)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ
- Địa chỉ trụ sở chính: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4, phường Tân Phong, quận 7, Tp.HCM
- Điện thoại: 028.54122499 Fax: 028.054122500 Email:
- Vốn điều lệ: 109.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: NBW

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Năm 2017 Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè họp thường niên vào ngày 24/04/2017 và thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2017/ĐHĐCĐ	24/04/2017	<ul style="list-style-type: none">- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Diệp Phú Vinh bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012 - 2017.- Báo cáo Tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2017.- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017, tổng kết nhiệm kỳ HĐQT thứ hai 2012 - 2017 và kế hoạch năm 2017, phương hướng nhiệm kỳ III 2017 - 2022.- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và kế hoạch năm 2017, tổng kết nhiệm kỳ 2012 - 2017 và kế hoạch năm 2017, phương hướng nhiệm kỳ III 2017 - 2022.

			<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán - Miễn nhiệm đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012 -2017 và bầu Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2022 gồm 07 thành viên Hội đồng quản trị và 05 thành viên Ban Kiểm soát. - Thông qua Kết quả Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2017 – 2022. - Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2016. - Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2017. - Bổ sung các ngành, nghề kinh doanh của Công ty. - Danh sách các công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017. - Thông qua việc đầu tư đường ống cấp nước để cấp nước cho xã Long Hậu, xã Phước Lại và một phần xã Phước Vĩnh Tây huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Từ 01/01/2017 đến 24/04/2017

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Doãn Xã	Chủ tịch		1	100%	
2	Ông Hứa Trọng Nghi	Thành viên		1	100%	
3	Ông Trần Văn Khuyên	Thành viên	24/04/2017	1	100%	
4	Bà Nguyễn Hương Lan	Thành viên		1	100%	
5	Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình	Thành viên		1	100%	
6	Bà Trương Nguyễn Thiên Kim	Thành viên	24/04/2017	1	100%	
7	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên		1	100%	

Từ 24/04/2017 đến 31/12/2017

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Doãn Xã	Chủ tịch		3	100%	
2	Ông Hứa Trọng Nghi	Thành viên		3	100%	
3	Ông Bùi Thanh Giang	Thành viên	24/04/2017	3	100%	
4	Bà Nguyễn Hương Lan	Thành viên		3	100%	
5	Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình	Thành viên		2	67%	Bận công tác
6	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	24/04/2017	2	67%	Bận công tác
7	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên		2	67%	Bận công tác

Ngoài ra, Hội đồng quản trị còn 3 lần xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát thường xuyên, liên tục đối với Ban Giám đốc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị để xem xét, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty từng kỳ và những vấn đề phát sinh trong năm; trực tiếp chỉ đạo, góp ý đối với Ban Giám đốc những vấn đề quan trọng, phát sinh trong quá trình điều hành SXKD tại Công ty.
- Giám sát Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã đề ra.
- Giám sát quá trình điều hành SXKD thông qua các báo cáo, văn bản và giải trình của Ban Giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thường xuyên giám sát việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, trình tự, nội dung thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa và phát triển mạng lưới cấp nước; quy trình, thủ tục mua sắm vật tư, trang thiết bị; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ của Công ty.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc công ty về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.
- Giám sát việc ban hành các quy chế và việc thực hiện các chế độ, chính sách của Công ty theo quy chế đã ban hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	30/NQ-CPCNNB-HĐQT	29/03/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả SXKD năm 2016; - Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán; - Xem xét và cho ý kiến về kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2017 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2017. - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016, nhiệm kỳ 2012 – 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2017, nhiệm kỳ 2017 – 2022. - Báo cáo đánh giá hoạt động của Công ty năm 2016, nhiệm kỳ 2012 – 2017. - Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016. - Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017. - Danh sách các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017. - Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2016. - Xem xét và cho ý kiến đối với kế hoạch sử dụng lao động và quỹ lương năm 2017. - Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với ông Võ Nhật Trân và bổ nhiệm ông Dương Văn Hòa giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty. - Thông qua việc bổ sung ngành, nghề doanh của Công ty. - Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
2	31/NQ-CPCNNB-HĐQT	07/04/2017	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2017.
3	32/NQ-CPCNNB-HĐQT	07/04/2017	Thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2017
4	33/NQ-CPCNNB-HĐQT	07/04/2017	Thông qua kế hoạch sử dụng lao động và quỹ lương năm 2017
5	01/NQ-CPCNNB-HĐQT	24/04/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị - Bổ nhiệm Ban Giám đốc và Kế toán trưởng
6	02/NQ-CPCNNB-HĐQT	15/06/2017	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Lê Thị Kim Thúy và bổ nhiệm bà Vũ Thị Thùy Nga thay thế

7	03/NQ-CPCNNB-HĐQT	27/07/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017. - Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017 - Xem xét và cho ý kiến về Dự án cấp nước cho 3 xã thuộc vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. - Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017. - Lựa chọn giá tham chiếu cổ phiếu cho ngày giao dịch đầu tiên trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. - Xếp lương cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Công ty.
8	04/NQ-CPCNNB-HĐQT	31/08/2017	Cho ý kiến chỉ đạo về một số vấn đề liên quan đến việc triển khai Dự án cấp nước cho 3 xã thuộc vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
9	05/NQ-CPCNNB-HĐQT	30/10/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017. - Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017 - Xem xét và cho ý kiến về Dự án cấp nước cho 3 xã thuộc vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. - Chủ trương chi lương tháng 13 cho cán bộ công nhân viên. - Bổ sung một số công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017.
10	06/NQ-CPCNNB-HĐQT	24/11/2017	Bổ sung công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Từ 01/01/2017 đến 24/04/2017

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Minh Hồng	Trưởng Ban	24/04/2017	1	100%	
2	Bà Võ Thị Cẩm Tú	Kiểm soát viên		1	100%	
3	Ông Lê Hữu Dương	Kiểm soát viên	24/04/2017	1	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh	Kiểm soát viên		1	100%	

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
5	Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên		1	100%	

Từ 24/04/2017 đến 31/12/2017:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh	Trưởng Ban		6	100%	
2	Bà Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên	24/04/2017	6	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên		6	100%	
4	Bà Võ Thị Cẩm Tú	Kiểm soát viên		6	100%	
5	Ông Nguyễn Công Thành	Kiểm soát viên	24/04/2017	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong năm 2017, BKS thực hiện kiểm tra, giám sát tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng cũng như việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ,... của HĐQT, Ban Giám đốc trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh Công ty theo đúng chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của BKS quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, chủ yếu gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2017: BKS đã theo dõi chặt chẽ tiến độ thực hiện các kế hoạch đã đề ra trong Nghị quyết, bao gồm kết quả kinh doanh, tình hình thực hiện các dự án đầu tư, ... ; qua các báo cáo tình hình kinh doanh quý, 6 tháng, 9 tháng,...
- Giám sát tình hình tài chính năm 2017: kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán; thẩm định báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, rà soát, phân tích các thông tin và số liệu trên các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, 9 tháng,... năm 2017; trao đổi với kiểm toán độc lập khi cần thiết để kịp thời nắm bắt tình hình tài chính Công ty cũng như biến động của các khoản mục trên báo cáo tài chính.

Ban Kiểm soát nhận thấy: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã chỉ đạo, triển khai các

hoạt động kinh doanh của Công ty với hiệu quả cao, tuân thủ các nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị, cụ thể:

- Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, thực hiện đầy đủ, kịp thời trách nhiệm chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty; về cơ bản, các thành viên HĐQT đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, thực hiện tốt nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017, đảm bảo lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty.
- Ban Giám đốc triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết HĐQT, bám sát kế hoạch kinh doanh năm, chủ động tìm kiếm nhiều biện pháp tối ưu để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận năm, giảm tỷ lệ thất thoát nước,...
- Công tác phối hợp điều hành giữa HĐQT và Ban Giám đốc thực hiện tốt. Tuy nhiên, Ban Giám đốc cần lưu ý chủ động hơn nữa trong việc báo cáo, đề xuất và xin ý kiến HĐQT khi xử lý các vấn đề phát sinh ngoài kế hoạch trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- HĐQT và Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS làm việc và cung cấp thông tin, dữ liệu, báo cáo cho BKS kịp thời theo đúng quy định.
- BKS chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu liên quan để thực hiện thực hiện đầy đủ, cẩn trọng các quyền và nghĩa vụ của mình.
- BKS đã tham dự đầy đủ, đóng góp ý kiến một cách kịp thời tất cả các vấn đề được đưa ra bàn bạc tại các cuộc họp/ lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT, các ý kiến của BKS hầu hết được HĐQT ghi nhận và cân nhắc trước khi quyết định các vấn đề.
- Trong năm, BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS: không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc, cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty dành cho các công ty đại chúng.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- 1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 1 đính kèm**
- 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Công ty mẹ	Số: 4106000102, Ngày cấp: 26/07/2005; Nơi cấp: Sở KHĐT Tp.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM	Năm 2017	32/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 07/04/2017	5.825.270 (53,44%)	Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 2 đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có



Nguyễn Doãn Xã

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Nguyễn Doãn Xã	Chủ tịch HĐQT						014C008180	4.300	0,04
2	Bùi Thanh Giang	TV HĐQT								
3	Hứa Trọng Nghi	TV HĐQT kiêm Giám đốc							20.900	0,19
4	Nguyễn Hương Lan	TV HĐQT							2.800	0,03
5	Nguyễn Ngọc Thái Bình	TV HĐQT						003C006836	0	0
6	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT						007C005822	0	0
7	Nguyễn Thanh Tùng	TV HĐQT							0	0
8	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Trưởng Ban kiểm soát						014C002102	0	0
9	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên							0	0
10	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên						022C087696	0	0
11	Võ Thị Cẩm Tú	Kiểm soát viên							0	0
12	Nguyễn Công Thành	Kiểm soát viên							0	0
13	Phạm Chí Thiện	Phó Giám đốc, Người được UQ CBTT							1.200	0,01
14	Dương Văn Hòa	Phó Giám đốc							1.300	0,01
15	Vũ Thị Thùy Nga	Kế toán trưởng							400	0,004
16	Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn		Cổ đông lớn						5825270	53,44
17	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh		Cổ đông lớn						2.182.100	20,02
18	Ngân hàng TMCP Đông Á		Cổ đông lớn						1.090.000	10%



TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ
Số: **0249**/CPCNNB-TCHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2018

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Nguyễn Doãn Xã	Chủ tịch HĐQT						014C008180	4.300	0,04
1.3	Lê Thị Bé Tâm		Vợ					014C008184	3.200	0,03
1.4	Nguyễn Thị Hoàng Anh		Con						0	0
1.5	Nguyễn Minh Châu		Con						0	0
1.6	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn		Người đại diện phần vốn						5.825.270	53,44
2	Bùi Thanh Giang	TV HĐQT								
2.2	Trần Thị Phương (Trần Thị Sợi)		Mẹ						0	0
2.3	Nguyễn Thị Huyền Trang		Vợ						0	0
2.4	Bùi Nguyễn Phương Anh		Con						0	0
2.5	Bùi Nguyễn Minh Anh		Con						0	0
2.6	Bùi Thanh Lâm		Anh ruột						0	0
2.7	Bùi Thanh Sơn		Anh ruột						0	0
2.8	Bùi Thị Thanh Trang		Em ruột						0	0
2.9	Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn		Phó TGĐ; Người đại diện phần vốn						5825270	53,44
2.10	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn		Chủ tịch HĐQT						0	0
3	Hứa Trọng Nghi	TV HĐQT kiêm Giám đốc							20.900	0,19
3.2	Phạm Thị Sương		Mẹ						0	0
3.3	Nguyễn Thị Thủy		Vợ						0	0
3.4	Hứa Đình Gia Hân		Con						0	0
3.5	Hứa Thị Tuyết Trinh		Chị ruột						0	0
3.6	Hứa Thị Tuyết Hạnh		Chị ruột						0	0
3.7	Hứa Thị Tuyết Lan		Em ruột						0	0

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
3.8	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn		Người đại diện phần vốn						5.825.270	53,44
4	Nguyễn Hương Lan	TV HĐQT							2.800	0,03
4.2	Ngô Thị Hào		Mẹ						0	0
4.3	Nguyễn An		Chồng						0	0
4.4	Nguyễn Minh Giang		Con						0	0
4.5	Nguyễn Minh Đan		Con						0	0
4.6	Nguyễn Thị Phương Mai		Chị ruột						0	0
4.7	Nguyễn Thị Mai Hương		Chị ruột						0	0
4.8	Nguyễn Văn Đức		Anh ruột						0	0
4.9	Nguyễn Thúy Hiền		Chị ruột						0	0
4.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn		Trưởng Phòng KHĐT; Người đại diện phần vốn						5.825.270	53,44
5	Nguyễn Ngọc Thái Bình	TV HĐQT						003C006836	0	0
5.1	Nguyễn Ngọc Hải		Cha					003C000043	0	0
5.2	Nguyễn Thị Mai Thanh		Mẹ					011C066888	0	0
5.4	Nguyễn Thị Minh Hạnh		Vợ					003C016385	0	0
5.5	Nguyễn Nam Trung		Con						0	0
5.6	Nguyễn Nguyên Hạnh		Con						0	0
5.7	Nguyễn Thanh Mai		Con						0	0
5.3	Nguyễn Ngọc Nhật Hạnh		Em ruột					003C027519	0	0
5.8	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh		TV. HĐQT kiêm Giám đốc tài chính						2.182.100	20,02
5.9	Công ty CP B.O.O Nước Thủ Đức		TV. HĐQT						0	0
5.10	Công ty CP ĐT&KD Nước Sạch Sài Gòn		TV. HĐQT						0	0
6	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT						007C005822	0	0
6.1	Nguyễn Xuân Lỗi		Cha						0	0
6.2	Trần Thị Tuấn Anh		Mẹ						0	0
6.3	Bùi Thị Trâm		Vợ						0	0
6.4	Nguyễn Ngọc Sao Mai		Con						0	0
6.5	Nguyễn Anh Minh		Con						0	0
6.6	Nguyễn Thị Quỳnh Hương		Em ruột						0	0
6.7	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh		CV Dự án nước						2.182.100	20,02

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
6.8	Công ty cổ phần B.O.O Thủ Đức		TV HĐQT						0	0
7	Nguyễn Thanh Tùng	TV HĐQT							0	0
7.1	Nguyễn Ngọc Chiêu		Cha						0	0
7.2	Quách Thị Cúc		Mẹ						0	0
7.3	Trần Thủy Tủa		Vợ						0	0
7.4	Nguyễn Thị Quỳnh Như		Con						0	0
7.5	Nguyễn Hoàng Khang		Con						0	0
7.6	Nguyễn Thanh Châu		Em ruột						0	0
7.7	Nguyễn Thị Bé Sáu		Em ruột						0	0
7.8	Nguyễn Minh Nghị		Em ruột						0	0
7.9	Nguyễn Minh Nhân		Em ruột						0	0
7.10	Ngân hàng TMCP Đông Á		TV HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện phần vốn góp						1.090.000	10%
8	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Kiểm soát viên						014C002102	0	0
8.1	Nguyễn Đức Hiền		Cha						0	0
8.2	Nguyễn Thị Á		Mẹ						0	0
8.3	Lê Đức Giang		Chồng						0	0
8.4	Lê Minh Ngọc		Con						0	0
8.5	Lê Minh Khuê		Con						0	0
8.6	Nguyễn Thị Ngọc Mai		Em ruột						0	0
8.7	Nguyễn Hiền Nhân		Em ruột						0	0
8.10	Công ty cổ phần Sợi Thê Kỳ		Kiểm soát viên						0	0
9	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên							0	0
9.1	Phạm Tấn Cường		Cha						0	0
9.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ						0	0
9.3	Trần Ngọc Phương Vy		Con						0	0
9.4	Trần Ngọc Phương Anh		Con						0	0

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
			Con						0	0
9.5	Trần Ngọc Quỳnh Anh		Con						0	0
9.6	Phạm Hoàng Sơn		Em ruột						1.090.000	10%
9.7	Ngân hàng TMCP Đông Á		Phó Trưởng phòng Kế toán						0	0
9.8	Công ty CP cấp nước Phú Hòa Tân		Kiểm soát viên						0	0
9.9	Công ty CP cấp nước Bến Thành		Kiểm soát viên					022C087696	0	0
10	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên								
10.1	Nguyễn Trường Vân								0	0
10.2	Phan Thị Hội		Me						2.182.100	20,02
10.3	Công ty CP Cơ Điện Lạnh (R.E.E)		Kiểm toán viên nội bộ						0	0,00
10.4	Công ty CP Dịch vụ & Kỹ thuật Cơ Điện Lạnh		Kiểm soát viên						0	0
10.5	Công ty CP B.O.O Nước Thủ Đức		Kiểm soát viên						0	0
10.6	Công ty CP Đầu tư & Kinh doanh Nước sạch Sài Gòn		Kiểm soát viên						0	0
11	Võ Thị Cẩm Tú	Kiểm soát viên								
11.1	Võ Văn Thìn								0	0
11.2	Nguyễn Thị Hồng Vân		Mẹ						0	0
11.3	Phạm Chí Hiếu		Chồng						0	0
11.4	Phạm Quốc Đạt		Con						0	0
11.5	Phạm Tú Uyên		Con						0	0
11.6	Võ Thị Cẩm Thúy		Em ruột						0	0
11.7	Võ Nhật Tiến		Em ruột						0	0
11.8	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn		Chuyên viên Phòng Kế toán tài chính						5.825.270	53,44
12	Nguyễn Công Thành	Kiểm soát viên							0	0
12.1	Nguyễn Văn Sáu		Cha						0	0
12.2	Đoàn Thị Mỵ		Me						0	0
12.3	Trần Thị Thơ		Vợ						0	0
12.4	Nguyễn Nhật Vy		Con						0	0
12.5	Nguyễn Nhật Đăng		Con						0	0

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
			Em ruột						0	0
12.6	Nguyễn Văn Phước		Em ruột						0	0
12.7	Nguyễn Thanh Nhân		Em ruột						0	0
12.8	Nguyễn Thanh Hà		Em ruột						0	0
12.9	Nguyễn Thanh Phương		Em ruột						0	0
12.10	Nguyễn Thanh Hòa		Em ruột						5.825.270	53,44
12.11	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn		Phó trưởng Phòng Kế toán tài chính						0	0
12.12	Công ty cổ phần Cơ khí Công trình Cấp nước		Kiểm soát viên							
13	Phạm Chí Thiện	Phó Giám đốc, Người được UQ CBTT							1.200	0,01
13.2	Phạm Thị Oanh		Mẹ						0	0
13.3	Từ Thị Quỳnh Anh		Vợ						0	0
13.4	Phạm Thị Phương Quỳnh		Con						0	0
13.5	Phạm Minh Nhật		Con						0	0
13.6	Phạm Thị Huyền Vi		Chị ruột						0	0
13.7	Phạm Thị Anh Thư		Chị ruột						0	0
13.8	Phạm Quốc Anh		Em ruột						0	0
13.9	Phạm Quốc Cường		Em ruột						1.300	0,01
14	Dương Văn Hòa	Phó Giám đốc							0	0
14.2	Nguyễn Thị Rê		Mẹ						0	0
14.3	Trần Thụy Nguyên Đán		Vợ						0	0
14.4	Dương Thùy Trang		Con						0	0
14.5	Dương Thanh Bình		Em ruột						0	0
14.6	Dương Văn Long		Em ruột						400	0,004
15	Vũ Thị Thùy Nga	Kế toán trưởng							0	0
15.1	Vũ Thông		Cha						0	0
15.3	Linh Ngọc Như Quỳnh		Chồng						0	0
15.4	Linh Ngọc Thùy Ngân		Con						0	0

78

NG

PH

NU

A

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

HỒ

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
15.5	Linh Ngọc Khôi Nguyên		Con						0	0
15.6	Vũ Thị Kim Thoa		Chị ruột						0	0
15.7	Vũ Thị Tự Nhiên		Em ruột						0	0
15.8	Vũ Thị Khánh Ly		Em ruột						0	0

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Doãn Xã

